

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: LOGIC HỌC

**ĐỀ TÀI: PHÉP PHÂN CHIA KHÁI NIỆM VÀ CÁC LỖI
LOGIC VI PHẠM QUY TẮC PHÂN CHIA KHAI NIỆM**

Giảng viên hướng dẫn : ĐÀO THỊ HỮU

Sinh viên thực hiện : TRẦN LỆ HẰNG

Lớp : K22LKTC

Mã sinh viên : 22A4060287

Hà nội, ngày tháng năm 2020

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	3
1. Tính cấp thiết của đề tài	3
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.....	3
5. Ý nghĩa lý luận và ý thực tiễn của đề tài.....	3
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHÉP PHÂN CHIA KHÁI NIỆM	4
1.1. Cơ sở khách quan.....	4
1.2. Thế nào là phân chia khái niệm	4
1.3. Các bộ phận của phép phân chia khái niệm.....	5
1.4. Các hình thức phân chia khái niệm.....	5
1.4.1. Phân đôi khái niệm.....	5
1.4.2. Phân chia khái niệm theo chủng (phân loại)	5
1.5. Quy tắc phân chia khái niệm.....	6
CHƯƠNG 2. CÁC LỖI LOGIC VI PHẠM QUY TẮC PHÂN CHIA KHÁI NIỆM .	8
2.1. Các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm	8
2.2. Phân chia thừa thành phần	8
2.3. Phân chia thiếu thành phần	8
2.4. Liên hệ bản thân và một số điều, giải pháp cần lưu ý.....	10
KẾT LUẬN	12

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong đời sống xã hội cũng như trong học tập và nghiên cứu việc định nghĩa được khái niệm là rất cần thiết, nó giúp chúng ta có, những hiểu biết có tính sàng lọc, phản ánh được nhiều chiều, nhiều khía cạnh của đối tượng. Tuy nhiên, nếu như định nghĩa vạch mở bản chất của đối tượng độc lập với các hình thức thể hiện của nó, dường như tạm gác chúng lại, thì ở phép phân chia tư duy lại tập trung vào việc vạch ra các hình thức ấy. Chỉ có như vậy sự phân tích mới đầy đủ, toàn diện. Nhận thức được tầm quan trọng của “ phép phân chia khái niệm” em quyết định chọn đề tài “Phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm” để nghiên cứu nhằm làm rõ bản chất, vai trò của việc phân chia khái niệm trong thực tế, qua đó đề xuất các giải pháp để xây dựng, sử dụng tốt các khái niệm trong học tập, cuộc sống.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên về phép phân chia khái niệm đưa ra các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm qua đó hiểu rõ hơn và nhận biết được các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm. Đưa ra giải pháp để tránh việc vi phạm các lỗi logic của phép phân chia khái niệm.xem xét rút ra kết luận và những điều bản thân cần rút kinh nghiệm để tránh vi phạm các lỗi logic.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm thông qua các tình huống thực tiễn.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: quan điểm của logic học hình thức về hình thức và quy luật của tư duy.
Phương pháp nghiên cứu: thống nhất lôgic và lịch sử, phân tích, tổng hợp.

5. Ý nghĩa lý luận và ý thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: Nhằm đạt tới sự hiểu biết đầy đủ, chính xác và chi tiết của đối tượng phục vụ cho con người. Ý nghĩa thực tế: là để mở rộng và củng cố sự hiểu biết của chúng ta về một đối tượng, mà ta cần nghiên cứu.

CHƯƠNG 1.

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHÉP PHÂN CHIA KHÁI NIỆM

1.1. Cơ sở khách quan

Một tính xác định về chất (là cơ sở của phép định nghĩa) Của các đối tượng hiện thực có thể thể hiện ở những hình thức khác nhau . Điều đó phụ thuộc vào quan hệ qua lại của các đối tượng với các đối tượng khác vào mức độ phát triển và biến đổi của nó. Sự hiện hữu các hình thức thể hiện như thế là cơ sở khách quan của phân chia.

1.2. Thế nào là phân chia khái niệm

Ý nghĩa của việc phân chia khái niệm là để mở rộng và củng cố sự hiểu biết của chúng ta về một đối tượng, mà ta cần nghiên cứu.

Ví dụ: để mở rộng hiểu biết của ta về khái niệm “tính chất lực lượng sản xuất” người ta chia ngoại diên của khái niệm “tính chất lực lượng sản xuất” thành hai lớp: Tính chất cá thể và tính chất xã hội. Hai lớp thu được này lấp đầy ngoại diên của khái niệm “tính chất lực lượng sản xuất”.

Những lớp thu được lại có thể phân thành những lớp con nhỏ hơn nữa. Cách thức phân chia như thế gọi là phân chia liên tiếp. Thực chất của quá trình phân chia đó là phân chia ngoại diên của khái niệm, nhưng trong logic học người ta thường gọi thao tác này một cách đơn giản là phân chia khái niệm. Muốn phân chia được khái niệm một cách chính xác đáp ứng yêu cầu của nghiên cứu, điều có ý nghĩa quyết định là phải vạch ra được thuộc tính của đối tượng làm cơ sở cho sự phân chia ngoại diên của khái niệm cần phân chia thành những bộ phận lấp đầy ngoại diên của nó.

Chẳng hạn, trong ví dụ trên, phân chia ngoại diên của khái niệm “tính chất lực lượng sản xuất” người ta lấy công cụ lao động làm cơ sở chủ yếu cho sự phân chia. Nếu công cụ lao động thích hợp với từng cá nhân có thể sử dụng nó để sản xuất ra những sản phẩm hoàn chỉnh thì lực lượng sản xuất có tính chất cá thể, nếu công cụ lao động là máy cơ khí, sản xuất được tiến hành trong hệ thống dây chuyền, sản phẩm tạo ra không phải là kết quả lao động của từng người, mà là kết quả lao động của nhiều người thì lực lượng sản xuất mang tính chất xã hội.

Như vậy Phép phân chia khái niệm là một thao tác logic của tư duy nhằm vào ngoại diên của khái niệm để vạch ra ngoại diên của các khái niệm chung khác nhau của nó.

1.3. Các bộ phận của phép phân chia khái niệm

Khái niệm có ngoại diên bị phân chia gọi là khái niệm bị phân chia.

Những lớp thu được sau khi phân chia ngoại diên của khái niệm xuất phát (khái niệm bị phân chia) được gọi là các thành phần phân chia (khái niệm phân chia)

Thuộc tính dựa trên đó để phân chia một khái niệm thành những lớp con được gọi là cơ sở của sự phân chia.

Ví dụ: “thực thể hữu sinh” được phân chia thành “động vật” và “thực vật”. Ta thu được những phán đoán chân thực: “Thực vật là những thực thể hữu sinh” và “động vật là những thực thể hữu sinh”.

Lưu ý: Một phép phân chia chỉ thực hiện được đối với những khái niệm chung, không thực hiện được đối với khái niệm đơn nhất.

1.4. Các hình thức phân chia khái niệm

1.4.1. Phân đôi khái niệm

Phân đôi khái niệm là thao tác logic nhằm chia một khái niệm thành hai khái niệm mẫu thuẫn với nhau.

Ví dụ:

Học lực: Giỏi, không giỏi

Giới tính: Nam, nữ

1.4.2. Phân chia khái niệm theo chủng (phân loại)

Là thao tác logic căn cứ vào cơ sở phân chia nhất định để chia khái niệm loại thành các chủng sao cho mỗi chủng vẫn giữ được thuộc tính nào đó của loại, nhưng thuộc tính đó lại có chất lượng mới trong mỗi chủng.

Ví dụ: Triết học có:

Triết học duy vật: Siêu hình, biện chứng

Triết học duy tâm: Chủ quan, khách quan

1.5. Quy tắc phân chia khái niệm

Muốn phân chia khái niệm được chính xác, tránh được những sai sót thì phải tuân theo những quy tắc sau đây:

Quy tắc 1: Phân chia phải cân đối. Nghĩa là ngoại diên của khái niệm bị phân chia phải bằng tổng các ngoại diên của các thành phần phân chia.

Ví dụ: “Học lực” của sinh viên phân chia thành các loại học lực (giỏi, khá, trung bình, yếu, kém). Ở đây tổng ngoại diên của các thành phần phân chia “giỏi, khá, trung bình, yếu, kém” đã lấp đầy ngoại diên của khái niệm “học lực” sự phân chia như vậy được gọi là phân chia cân đối.

Quy tắc 2: Sự phân chia phải tiến hành theo cùng một cơ sở. Trong quá trình phân chia có thể theo nhiều cách khác nhau tùy theo dấu hiệu lựa chọn. Nhưng trong cách phân chia chỉ được căn cứ vào một dấu hiệu nào đấy và phải giữ nguyên dấu hiệu đấy trong suốt quá trình phân chia

Ví dụ: về sự phân chia khái niệm không theo cùng một cơ sở.

“Các hiệp định kinh tế giữa các quốc gia là những hiệp định bình đẳng và bất bình đẳng, thành văn và không thành văn”.

Trong Ví dụ này, ban đầu chia theo thuộc tính (tính chất) “bình đẳng và bất bình đẳng” , sau đó là “thành văn và không thành văn”.

“Định mức lao động là sự quy định mức hao phí lao động để thực hiện một công việc nhất định, là hình thức kích thích tăng năng suất lao động”.

Trong ví dụ này, sự phân chia khái niệm cũng không cùng một cơ sở. Vì ban đầu chia theo thuộc tính “qui định mức hao phí lao động...” rồi sau đó lại chia theo “hình thức kích thích...”.

Đôi khi sai lầm này xuất hiện là do khái niệm cơ sở không được xác định, không chính xác. Vì thế, muốn phân chia khái niệm một cách đúng đắn thì trong bất kỳ sự phân chia nào cũng cần phải chính xác hoá cơ sở của sự phân chia.

Ví dụ: về sự phân chia khái niệm theo cùng một cơ sở.

Phân chia khái niệm “người” thành: Người da đen, người da trắng, người da vàng, người da đỏ

Như vậy phân chia khái niệm “người” cùng một cơ sở là màu da.

Quy tắc 3: Các thành phần phân chia phải loại trừ lẫn nhau có nghĩa là ngoại diên của các thành phần phân chia không thể là những khái niệm giao nhau hoặc có quan hệ với nhau như chủng đối với loại.

Ví dụ: về sự phân chia khái niệm trong đó các thành phần không loại trừ nhau: “Lao động thường là lao động trí óc, lao động chân tay và lao động nghiên cứu khoa học”. Khái niệm “lao động nghiên cứu khoa học” nằm trong khái niệm “lao động trí óc”, chúng có quan hệ với nhau như chủng đối với loại. Do đó, trong sự phân chia này các thành phần của nó không loại trừ nhau.

Qui tắc 4: Sự phân chia phải liên tục, không được vượt cấp

Phân chia phải liên tục có nghĩa là khi phân chia phải chuyển sang chủng thấp hơn và gần nhất, không được nhảy vọt trong phân chia. Ta biết tốc độ vũ trụ gồm có $V1 = 7,9 \text{ km/s}$; $V2 = 11,2 \text{ km/s}$; $V3 = 14,6 \text{ km/s}$. Nếu phân chia mà ta bỏ qua hay bỏ sót $V2$ là vượt cấp, tức là không liên tục.

CHƯƠNG 2.

CÁC LỖI LOGIC VI PHẠM QUY TẮC PHÂN CHIA KHÁI NIỆM

2.. Các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm

Qua các quy tắc về “phép phân chia khái niệm” có thể nhận thấy trong thực tiễn cuộc sống chúng ta rất dễ để bắt gặp các tình huống vi phạm lỗi logic về “phép phân chia khái niệm”. Sau đây em xin trình bày một số ví dụ trong thực tiễn cuộc sống đã vi phạm lỗi logic qua đây giúp mọi người hiểu rõ hơn về “phép phân chia khái niệm”

2.1 Phân chia thừa thành phần

Công thức : Ngoại diên khái niệm phân chia $< \sum$ ngoại diên thành phần phân chia.

Ví dụ: B hỏi C: “ Cậu cho tớ hỏi “ Xe thuộc diện ưu tiên” có mấy loại được không.”

C đáp: “À, cái này dễ mà gồm có “Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ, Xe quân sự, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, đoàn xe có xe cảnh sát dẫn đường, Xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu, Xe hộ đê, xe đi làm nhiệm vụ khắc phục sự cố thiên tai, dịch bệnh hoặc xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật, Đoàn xe tang, Xe trở cán bộ”

Theo Điều 22 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã quy định thì C đã vi phạm lỗi logic không cân bằng thừa thành phần (không có xe trở cán bộ) và như vậy C đã cung cấp thông tin sai lệch có thể dẫn đến những hiểu lầm hoặc hậu quả không mong muốn cho B

2.2 Phân chia thiếu thành phần

Công thức : Ngoại diên khái niệm phân chia $> \sum$ ngoại diên thành phần phân chia.

Ví dụ: B hỏi C có mấy loại “tội phạm.”

C đã phân chia khái niệm “tội phạm”: “Tội phạm ít nghiêm trọng”, “tội phạm nghiêm trọng”, “tội phạm hình sự.”

C đã vi phạm lỗi logic **phân chia không cùng cơ sở** (chọn nhiều dấu hiệu để phân chia) Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội

được quy định trong Bộ luật hình sự, tội phạm được phân thành bốn loại: tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng, tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng. Khi C trả lời như ví dụ tình huống trên vậy là C đã cung cấp thông tin không đúng có thể sẽ khiến cho B hiểu sai về vấn đề trên.

Ví dụ :

A đến tiệm thuốc có hỏi cô y tá:

- Cho tôi hỏi thuốc ho có mấy loại:

Cô y tá đáp:

- Thuốc ho có hai loại : Một loại ngọt và một loại 500g

Cô y tá đã vi phạm lỗi logic **Phân chia không liên tục** : Chia khái niệm giống thành các loài không gần nhất. Không dựa vào cùng một cơ sở khiến người mua thuốc không thể nắm bắt được hết thông tin cần thiết.

Ví dụ : Khi A đối B:

Hãy Phân chia “ Câu này “thành “câu tường thuật “ và ”câu cầu khiến”

A đã vi phạm lỗi logic **phân chia trùng lặp**: Chúng nằm trong quan hệ hợp các thành phần phân chia “câu tường thuật” và “câu cầu khiến không loại trừ lẫn nhau”

Ví dụ : Đang trong giờ học cô giáo hỏi học sinh hãy “Phân chia khái niệm “chiến tranh” thành “chiến tranh chính nghĩa”,”chiến tranh phi nghĩa” và “chiến tranh giải phóng dân tộc””

Trong tình huống trên cô giáo đã vi phạm lỗi logic **Phân chia không dựa vào một cơ sở nhất định** : có nghĩa là chọn nhiều dấu hiệu để phân chia (thay đổi dấu hiệu trong quá trình phân chia)

Ví dụ: Sau đây cho thấy phân chia không cân đối :

Phân chia khái niệm:

Kim loại kiềm

Kim loại kiềm thổ

Vì ngoài kim loại kiềm, kim loại kiềm thổ còn có các kim loại khác.

Như vậy thông qua các tình huống ta có thể thấy trong cuộc sống xung quanh chúng ta rất dễ dàng vi phạm, bắt gặp các lỗi logic về phép phân chia khái niệm. Chúng ta cần nắm bắt và hiểu rõ hơn về phép phân chia khái niệm nhằm vận dụng phép phân chia khái niệm một cách tốt nhất giúp chúng ta mở rộng và củng cố sự hiểu biết của chúng ta về một đối tượng, mà ta cần nghiên cứu.

2.4. Liên hệ bản thân và một số điều, giải pháp cần lưu ý

Khi nhận được đề tài em đã rất hứng thú để tìm hiểu, Việc tìm hiểu cụ thể về “Phép phân chia khái niệm ” trong môn Logic học đã giúp bản thân em nhận thấy những cái hay cái đẹp của môn học Logic khám phá ra nhiều sự khác biệt về kiến thức và tư duy trong môn học này làm cho cách tư duy của em được mở rộng hơn giàu có và chính xác hơn.

Khi bản thân em tìm hiểu và hiểu rõ hơn về “ phép phân chia khái niệm” đã giúp em hình thành tư duy tiếp nhận những thông tin có tính sàng lọc, ổn định, có cái nhìn nhiều chiều, nhiều khía cạnh khác nhau của đối tượng mà mình muốn nghiên cứu. Và cũng nhận ra bản thân và ngay cả những người xung quanh em đã vi phạm khá thường xuyên lỗi logic về “ phép phân chia khái niệm” từ những nhận thức về lỗi sai bản thân em đã rút kinh nghiệm để từ đây rút ra bài học cho bản thân trong tương lai.

Bản thân em cũng cần cố gắng hơn nữa, không ngừng tìm tòi học hỏi trau dồi kiến thức để hiểu hơn về “phép phân chia khái niệm” nói riêng và bộ môn logic học nói chung. Để từ đây nâng cao khả năng tư duy giúp các lập luận đúng đắn và có tính logic, một điều rất cần thiết trong chuyên ngành mà em theo học. Có thái độ nghiêm túc, tạo trạng thái hứng thú học tập, không ngại tư duy, đặt ra câu hỏi về thế giới, về những đối tượng, khái niệm còn vướng mắc. Khắc phục không chỉ với bản thân mà còn với mọi người xung quanh tư tưởng bảo thủ, trì trệ và thái độ định kiến với cái mới; tránh những tư duy phỏng đoán thiếu cơ sở khoa học và nguy cơ rơi vào ảo tưởng; nhìn nhận đối tượng một cách khách quan và khoa học.

Trong khi tìm hiểu trình bày phân lý thuyết nhiều hoàn cảnh và sự kiện thực tế trong cuộc sống của đã chạy trong đầu và có những điều chúng em đã hiểu ngay: “về à tại sao nó lại như thế này rồi”, và áp dụng đưa vào bài qua các ví dụ cụ thể trong thực tiễn cuộc sống.

Chúng ta cũng phải cần chú ý : Không được nhầm lẫn thao tác phân chia khái niệm với thao tác phân chia một chỉnh thể thành nhiều bộ phận nhỏ giản đơn - tức phân chia đối tượng.

Người ta phân biệt thao tác phân chia khái niệm với sự phân chia một chỉnh thể thành các bộ phận là ở chỗ:

Phân chia khái niệm một cách đúng đắn thì nội hàm của khái niệm bị phân chia bao giờ cũng có thể lấy làm thuộc tính về chủng đối với mỗi sự vật nằm trong ngoại diên của các thành phần phân chia. Nhờ đó người ta thu được những phán đoán chân thực.

Ví dụ: Khi phân chia khái niệm “luật” theo tiêu chí về lĩnh vực tác động sẽ thu được các khái niệm thành phần như: “luật kinh tế”, “luật lao động”, “luật đất đai”,...

Nói đơn giản là các khái niệm thành phần sau phân chia phải bảo toàn nội hàm của khái niệm bị phân chia. Nếu phân chia đơn giản một sự vật (chỉnh thể) thành các bộ phận của nó thì không thể có kết quả thao tác như đã nói ở trên được.

Một phép phân chia chỉ thực hiện được đối với những khái niệm chung, không thực hiện được đối với khái niệm đơn nhất.

Ví dụ: Khái niệm “người”. Nếu khẳng định nội hàm của “người” (khái niệm bị phân chia) là “có tư duy” có thể lấy làm thuộc tính của các bộ phận của người thì ta sẽ thu được những câu vô nghĩa: Tư chi có tư duy, mình có tư duy...

KẾT LUẬN

Qua đề tài tiểu luận em đã có dịp tìm hiểu và rèn luyện tư duy sâu hơn về “phép phân chia khái niệm”. Tuy còn nhiều hạn chế về chuyên môn, kĩ năng và kiến thức nhưng trên đây em đã trình bày được các nội dung: Lí thuyết chứng về “phép phân chia khái niệm” các lỗi logic vi phạm về “phép phân chia khái niệm” qua các ví dụ tình huống thực tế. Cảm nhận của bản thân em và một số lưu ý khi thực hiện “Phép phân chia khái niệm”

Nếu như định nghĩa vạch mở bản chất của đối tượng độc lập với các hình thức thể hiện của nó, dường như tạm gác chúng lại, thì ở phép phân chia tư duy lại tập trung vào việc vạch ra các hình thức ấy. Chỉ có như vậy sự phân tích mới đầy đủ, toàn diện.

Nhìn chung “phép phân chia khái niệm” cần trong ba trường hợp:

Thứ nhất khi phải vạch ra không chỉ bản chất của tư duy mà còn là hình thức thể hiện và phát triển của nó.

Thứ hai, khi người đối thoại không rõ lĩnh vực của khái niệm

Thứ ba, đôi khi do tính đa nghĩa của từ nào đó (trường hợp các từ đồng âm khác nghĩa). Chỉ ra các nghĩa của nó thực chất đã là phân chia khái niệm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) Bài giảng nhập môn logic học Biên soạn: CN. PHẠM THÀNH HÙNG
- 2) Giáo trình logic học Đại học Luật Hà Nội
- 3) <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/cong-dan-va-phap-luat-2/quy-dinh-ve-nhuong-duong-cho-xe-uu-tien-dang-thuc-hien-nhiem-vu>
- 4)
http://hcmup.edu.vn/index.php?option=com_content&view=category&layout=blog&id=3247&Itemid=5486&lang=vi&site=168